

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM
cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành giáo viên **Tiểu học - K.23**
Đơn vị liên kết: **Công ty Cổ phần giáo dục Nobel Việt Nam**
(Theo Hợp đồng số: 55/HĐ-ĐHQN, ngày 26 tháng 12 năm 2024)

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết dạy trên lớp		Học phần đã học	Hình thức đánh giá		Thời gian giảng dạy	Giảng viên
				Lý thuyết	Thảo luận, thực hành		Đánh giá quá trình (30%)	Thi kết thúc học phần (70%)		
KHỐI KIẾN THỨC CHUNG										
1	BB1	Sinh lý học trẻ em	2	20	20	không	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 28/12/2024 đến ngày 06/01/2024	TS. Nguyễn Thị Tường Loan
2	BB2	Tâm lý học giáo dục	2	20	20	không	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 07/01/2024 đến ngày 18/01/2024	ThS. Nguyễn Thị Như Hồng
3	BB3	Giáo dục học	3	30	30	BB1, BB2	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 15/02/2025 đến ngày 24/02/2025	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Dung
4	BB4	Giao tiếp sư phạm	3	15	60	BB2	Thực hành	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 25/02/2025 đến ngày 12/3/2025	ThS. Nguyễn Thị Hoà
5	BB5	Quản lý hành vi của học sinh	2	15	30	BB1, BB2, BB3	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 13/3/2025 đến ngày 21/3/2025	ThS. Tô Thị Minh Tâm
6	BB6	Quản lý nhà nước về giáo dục	2	15	30	BB3	Giảng viên tùy chọn	Viết tiểu luận hoặc bài tập lớn	Từ ngày 22/3/2025 đến ngày 31/3/2025	TS. Ngô Thị Phương Trà
KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH										
7	BB7	Chương trình giáo dục phổ thông và chương trình môn học	2	10	40	BB1, BB2, BB3	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 01/4/2025 đến ngày 11/4/2025	ThS. Nguyễn Ngọc Minh
8	BB8	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	3	30	30	BB1, BB2, BB3	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 12/4/2025 đến ngày 21/4/2025	ThS. Bùi Thị Bảo Hạnh
9	BB9	Phương pháp dạy học Tiếng Anh	3	15	60	BB1, BB2, BB3	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 22/4/2025 đến ngày 07/5/2025	ThS. Nguyễn Thị Phương Ngọc
10	BB10	Đánh giá học sinh	3	20	50	BB3	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 08/5/2025 đến ngày 21/5/2025	TS. Khru Thuận Vũ
11	BB11	Ứng dụng CNTT trong giáo dục và dạy học	2	10	40	BB3, BB8	Giảng viên tùy chọn	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 22/5/2025 đến ngày 01/6/2025	ThS. Lê Thị Xinh
Nội dung phần tự chọn (Chọn 02 học phần trong 07 học phần)										
13	TC3	Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	2	15	30	BB3	Giảng viên tùy chọn	Viết tiểu luận hoặc bài tập lớn	Từ ngày 03/6/2025 đến ngày 13/6/2025	TS. Hồ Văn Toàn
14	TC4	Thiết kế và sử dụng đồ dùng dạy học	2	15	30	BB3, BB9	Thực hành, vấn đáp	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 14/6/2025 đến ngày 22/6/2025	ThS. Phan Thị Lệ Thủy
		THI KẾT THÚC HỌC PHẦN							28,29/6/2025; 05,06/7/2025	
THỰC TẬP SƯ PHẠM										
15	BB12	Thực tập sư phạm 1	2	0	60	Tất cả HP từ BB1- BB11	-	Điểm TTSP1	Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 16/11/2025	Trường ĐH Quy Nhơn Học viên Trường phổ thông
16	BB13	Thực tập sư phạm 2	2	0	60	Tất cả HP từ BB1- BB12	-	Điểm TTSP2		Trường ĐH Quy Nhơn Học viên Trường phổ thông
BẾ GIẢNG: Tháng 01/2026 (Dự kiến)										

Lưu ý:

- Thời gian lên lớp: Từ thứ 2 đến chủ nhật: Buổi tối; Thứ bảy, chủ nhật: Buổi sáng, chiều, tối (Buổi sáng từ 7h00 (5 tiết); Buổi chiều từ 13h30 (5 tiết); Buổi tối từ 19h00 (3 tiết))
- Phần mềm giảng dạy và học tập: Google Meet; Link lớp học: <https://meet.google.com/vke-uipj-yye>
- Thông tin lớp học : <http://ies.qnu.edu.vn/vi/ngghiep-vu-su-pham/kh>
- Các học phần thi kết thúc học phần bằng hình thức viết tiểu luận hoặc làm bài tập lớn, Thầy (cô) viên lòng nộp bằng điểm và bài thi về Viện Khoa học giáo dục (Liên hệ: Lê Thị Thúy Hà - CV. Viện KHGD, ĐT: 0985948830)
- Cố vấn học tập: ThS. Trương Thanh Sơn (0868030277); Hỗ trợ kỹ thuật: ThS. Nguyễn Thị Hà (ĐT: 0988844457)

Bình Định, ngày tháng năm 2025

VT. VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC

HIỆU TRƯỞNG